

Số: 041/TTr-THCS

Tân Thành, ngày 04 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Về việc xin chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập; cấp bù học phí  
HKII năm học 2019 - 2020**

**Kính gửi: - Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Bình Tân**

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02/10/2015 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND tỉnh Vĩnh Long ngày 03/8/2016 về việc Quy định chính sách cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ vào Hướng dẫn số 1309/HD-SGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc Qui định mức thu học phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm học 2019-2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 780/SGDĐT-KHTC ngày 20/5/2020 của Sở GD & ĐT Vĩnh Long về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục năm học 2019-2020 điều hành giá năm 2020;

Nay Hiệu trưởng Trường THCS Tân Thành kính trình Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Bình Tân nhu cầu xin chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập; cấp bù học phí; HKII năm học 2019-2020 với số tiền: 2.200.000 đ (Bằng chữ: Hai triệu hai trăm ngàn đồng.) (Có bảng tổng hợp đính kèm).

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
  
**Nguyễn Bá Luân**

Tân Thành, ngày 04 tháng 06 năm 2020

**BIÊN BẢN**

**“ Về việc xét miễn – giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập;  
cấp bù học phí; hỗ trợ học sinh khuyết tật học kỳ II  
năm học 2019-2020”**

Hôm nay, lúc 10.. giờ 20 phút ngày 04 tháng 06 năm 2020. Tại Trường THCS Tân Thành.

**I. Thành phần gồm:**

1/ Ông Nguyễn Bá Luân	Hiệu Trưởng
2/ Ông Nguyễn Thanh Cảnh	P. Hiệu Trưởng
3/ Ông Hà Linh Bửu	Chủ tịch hội đồng trường
4/ Ông Nguyễn Minh Luân	Chủ tịch công đoàn
5/ Ông Trịnh Duy Đoàn	Tổ trưởng tổ Toán-Lý- Tin
6/ Ông Nguyễn Thanh Dũng	Tổ trưởng tổ AV-Hóa -Sinh
7/ Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú	Kế Toán
8/ Bà Phan Thị Cẩm Nhung	Văn Thư - Thư ký
9/ GVCN 15 lớp	

**II. Nội dung:**

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02/10/2015 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ vào Hướng dẫn số 1309/HD-SGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc Qui định mức thu học phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm học 2019-2020,



Căn cứ công văn số 780/SGDDĐT-KHTC ngày 20/5/2020 của Sở Giáo Dục và Đào Tạo Vĩnh Long về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục năm học 2019-2020, điều hành giá năm 2020;

Căn cứ công văn số 837/SLĐTBXH-BTXH ngày 17/8/2018 về việc thực hiện chính sách đối với hộ nghèo thiếu hụt đa chiều.

Căn cứ vào quyền hạn, chức năng của Hiệu trưởng trường THCS;

Tiến hành xét hồ sơ miễn – giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí, thực hiện chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật học kỳ II năm học 2019 - 2020 của từng trường hợp như sau:

**1/ Ngô Văn Tuấn : Lớp 6a3**

Nộp đầy đủ hồ sơ theo qui định

Thuộc diện: Hộ nghèo thu nhập ( N1).

Được miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù học phí theo qui định và chế độ hiện hành.

**2/ Nguyễn Chí Quý: Lớp 7a2**

Nộp đầy đủ hồ sơ theo qui định

Thuộc diện: Hộ nghèo thu nhập ( N1).

Được miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù học phí theo qui định và chế độ hiện hành.

**3/Trần Thị Kim Nhạn: Lớp 7a4**

Nộp đầy đủ hồ sơ theo qui định

Thuộc diện: Hộ nghèo ( N2)

Được giảm 50% học phí và cấp bù học phí theo qui định và chế độ hiện hành.

**4/Nguyễn Thị Ngọc Hà: Lớp 7a4**

Nộp đầy đủ hồ sơ theo qui định

Thuộc diện: Hộ nghèo ( N1)

Được miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù học phí theo qui định và chế độ hiện hành.

**5/ Nguyễn Tuấn Khoa: Lớp 9a1**

Nộp đầy đủ hồ sơ theo qui định

Thuộc diện: Hộ cận nghèo

Được giảm 50% học phí và cấp bù học phí theo qui định và chế độ hiện hành.

**6/ Trần Thanh Nghĩa: Lớp 9a2**

Nộp đầy đủ hồ sơ theo qui định

Thuộc diện: Hộ nghèo thu nhập ( N1)

Được miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù học phí theo qui định hiện hành.

Sau khi xem xét từng hồ sơ của học sinh, Ban Giám Hiệu thống nhất xét miễn – giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí, thực hiện chính sách về giáo dục

đối với người khuyết tật năm học 2019-2020 của học sinh 15 lớp cho học sinh với số tiền như sau:

Miễn học phí: 4 học sinh x 120.000 = 480.000đ

Giảm học phí: 2 học sinh x 60.000 = 120.000đ

Hỗ trợ cấp bù học phí: 6 học sinh với số tiền: 600.000đ

Hỗ trợ chi phí học tập: 4 học sinh x 400.000 = 1.600.000đ

Thời hạn sử dụng sổ hộ nghèo, cận nghèo là 31/12/2020 nên sau khi đến hết thời hạn sử dụng đề nghị giáo viên thông báo cho học sinh tiếp tục nộp sổ gia hạn để tiếp tục được hưởng các chế độ miễn – giảm, hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù học phí theo quy định.

**\* Ý kiến của GVCN các lớp:**

Tất cả GVCN các lớp đều thống nhất không có ý kiến.

Biên bản kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Bá Luân**

**THƯ KÝ**

**Phan Thị Cẩm Nhung**

**\* Các thành viên và đại diện một số GVCN đồng ý ký tên:**


1/ Nguyễn Thanh Cảnh

.....

2/ Hà Linh Bửu

.....

3/ Nguyễn Minh Luân

.....

4/ Trịnh Duy Đoàn

.....

5/ Nguyễn Thanh Dũng

.....

6/ Nguyễn Thị Cẩm Tú

.....

7/ Nguyễn Thành Nguyễn

.....

8/ Nguyễn Thị Thùy Trang

.....

9/ Lê Tấn Thành

.....

10/ Nguyễn Minh Đức

.....

11/ Nguyễn Thị Hồng Lan

.....

12/ Trần Quốc Việt

.....

13/ Dương Hải Duy

.....

14/ Nguyễn Hoàng Văn

.....

15/ Nguyễn Văn Sơn

.....

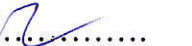
16/ Trần Thị Kim Loan

.....

17/ Trần Thanh Thúy

.....

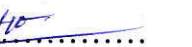
18/ Võ Nhật Thông

.....

19/ Võ Thị Ngọc Huỳnh

.....

20/ Nguyễn Hoàng Vũ

.....



**BẢNG TỔNG HỢP HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP, CẤP BÙ HỌC PHÍ HKII NĂM HỌC: 2019 -2020**

ĐVT: đồng

S T T	NỘI DUNG	Hỗ trợ giáo viên theo Nghị định 06/2018		Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị quyết số 26/2016/HĐND tỉnh Vĩnh Long		Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP		Hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định 06/2018/NĐ-CP		Thực hiện miễn học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP		Thực hiện giảm học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP		TỔNG CỘNG	
		SL	SỐ TIỀN	SL	SỐ TIỀN	SL	SỐ TIỀN	SL	SỐ TIỀN	SL	SỐ TIỀN	SL	SỐ TIỀN	SL	SỐ TIỀN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15 =3+5+7+9 +11+13	16 =4+6+8+10 +12+14
01	Trường THCS TÂN THÀNH NH 2019-2020					4	1.600.000			4	480.000	2	120.000	10	2.200.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>					4	1.600.000			4	480.000	2	120.000	10	2.200.000

Với số tiền bằng chữ là : Hai triệu hai trăm ngàn đồng.

Kế toán



Nguyễn Thị Cẩm Tú

Tân Thành, ngày 04 tháng 6 năm 2020

Hiệu trưởng



Nguyễn Bá Luân

DANH SÁCH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỘ NGHÈO THIẾU HỤT ĐA CHIỀU HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP  
HKII NĂM HỌC: 2019-2020 ( TỪ THÁNG 01/2020 ĐẾN THÁNG 07/2020)

Theo nghị định số 86/2015 của Chính phủ; Thông tư 09/2016/BTC; mỗi tháng là 100.000 đồng; Số tháng là 04 tháng

ĐVT :đồng									
TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Thời hạn trên giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo	Số tiền được hỗ trợ / tháng	Đối tượng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9 = 6 x 8	10
01	Ngô Văn Tuấn	24/05/2007	6/3	31/12/2019	100.000	Hộ nghèo (N1)	4	400.000	
02	Nguyễn Chí Quý	14/08/2006	7/2	31/12/2019	100.000	Hộ nghèo (N1)	4	400.000	
03	Nguyễn Thị Ngọc Hà	29/12/2007	7/4	31/12/2019	100.000	Hộ nghèo (N1)	4	400.000	
04	Trần Thanh Nghĩa	04/05/2005	9/2	31/12/2020	100.000	Hộ nghèo (N1)	4	400.000	Theo GCN của Đồng Tháp
I.Cộng hỗ trợ hộ nghèo								1.600.000	
Với số tiền là: 1.600.000 (Một triệu sáu trăm ngàn đồng )									

Với số tiền là: 1.600.000 (Một triệu sáu trăm ngàn đồng.)

Kế toán



Nguyễn Thị Cẩm Tú

Tân Thành, ngày 4 tháng 6 năm 2020  
Hiệu trưởng



Nguyễn Bá Luân



**DANH SÁCH THỰC HIỆN MIỄN, GIẢM HKII NĂM HỌC: 2019-2020 ( TỪ THÁNG 01/2020 ĐẾN THÁNG 7/2020)**

Theo nghị định số 86/2015 của Chính phủ. Số tháng hỗ trợ là 04 tháng.

Số tiền thực hiện miễn học phí là: 30.000 đồng /tháng đối với lớp 01 buổi ; Số tiền thực hiện giảm học phí là: 15.000 đồng /tháng đối với lớp 01 buổi

Số tiền thực hiện miễn học phí là: 45.000 đồng / tháng đối với lớp 02 buổi ; Số tiền thực hiện giảm học phí là: 22.500 đồng / tháng đối với lớp 02 buổi

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Thời hạn trên giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo	học		Số tiền thu mỗi tháng	Đối tượng	Số tháng thu	Tổng tiền	Ghi chú
					Lớp 01 buổi	Lớp 02 buổi					
01	Ngô Văn Tuấn	24/05/2007	6/3	31/12/2019	X		30.000	Hộ nghèo (N1)	4	120.000	
02	Nguyễn Chí Quý	14/08/2006	7/2	31/12/2019	X		30.000	Hộ nghèo ( N1)	4	120.000	
03	Nguyễn Thị Ngọc Hà	29/12/2007	7/4	31/12/2019	X		30.000	Hộ nghèo (N1)	4	120.000	
04	Trần Thanh Nghĩa	04/05/2005	9/2	31/12/2020	X		30.000	Hộ nghèo	4	120.000	Theo GCN của Đồng Tháp
<b>I. Cộng đối tượng miễn</b>							<b>120.000</b>	-	<b>16</b>	<b>480.000</b>	
05	Trần Thị Kim Nhạn	16/07/2007	7/4	31/12/2019	X		15.000	Hộ nghèo ( N2)	4	60.000	
06	Nguyễn Tuấn Khoa	25/03/2005	9/1	31/12/2019	X		15.000	Cận nghèo	4	60.000	
<b>II. Cộng đối tượng giảm</b>							<b>30.000</b>		<b>8</b>	<b>120.000</b>	
<b>TỔNG CỘNG I+ II</b>							<b>150.000</b>	-	<b>24</b>	<b>600.000</b>	

DVT :đồng

Với số tiền là: 600.000đ ( Sáu trăm ngàn đồng....)

Kế toán



Nguyễn Thị Cẩm Tú

Tân Thành , ngày 4 tháng 6 năm 2020

Hiệu trưởng



Nguyễn Bá Luân



Số: 714 / QĐ-PGDĐT

Bình Tân, ngày 23 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao bổ sung kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa  
hỗ trợ giáo viên, hỗ trợ học sinh khuyết tật, miễn giảm học phí học kỳ II năm học  
2019-2020.**

**TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH TÂN**

Căn cứ Quyết định số 544/ QĐ – UBND ngày 09 tháng 03 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Tân;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TCKH ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Bình Tân về việc giao bổ sung kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa hỗ trợ giáo viên, hỗ trợ học sinh khuyết tật, miễn giảm học phí học kỳ II năm học 2019-2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho đơn vị sử dụng ngân sách: Trường trung học cơ sở TÂN THÀNH với số tiền là : 2.200.000 đồng *(Hai triệu hai trăm ngàn đồng chẵn)*

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách được bổ sung, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Thủ trưởng Trường trung học cơ sở TÂN THÀNH chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Tài chính huyện;
- KBNN huyện;
- Đơn vị thực hiện;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



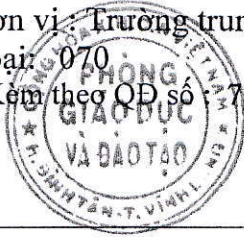
*Lê Văn Pía*

**PHỤ LỤC SỐ 02**  
**DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2020**  
**( Sự nghiệp Giáo dục)**

Đơn vị: Trường trung học cơ sở TÂN THÀNH

Loại: 070 Khoản: 073

( Kèm theo QĐ số 714/QĐ-PGDĐT ngày 23/6/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)



ĐVT : đồng

NỘI DUNG	TỔNG SỐ
Dự toán chi ngân sách nhà nước:	2.200.000
1.Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo :	2.200.000
1.1 Kinh phí thực hiện tự chủ : nguồn 13	
1.2 Kinh phí thực hiện không tự chủ: (nguồn 12)	2.200.000